

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2021/HSST

Ngày: 24- 5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Minh Hạnh.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

2. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa,, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Đào Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24-5-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 227/2021/TLST- HS ngày 27-4-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 223/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Phạm H** - Sinh năm 1995; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 05/5/2021); con ông Lê Văn N và bà Phạm Thị T; vợ: Nguyễn Thị T2; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2021. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Nạn nhân:** Ông Lê Văn L - Sinh năm 1960 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn P, xã H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

*Người đại diện hợp pháp:* Anh Lê Văn Đ - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn P, xã H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa ( Là con trai của ông Lê Văn L).

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h10' ngày 30/11/2020, Lê Phạm H (có giấy phép lái xe hạng B2), điều khiển xe ô tô BKS 36A -343.51 (xe của ông Lê Văn N - bố đẻ bị cáo) đi trên Quốc lộ 45, theo hướng Tây - Đông, khi đến trước L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã đâm vào xe mô tô BKS 36B4- 236.36 do ông Lê Văn L điều khiển cùng chiều phía trước (hướng cầu L đi thành phố S) gây tai nạn, sau đó tiếp tục đâm va vào xe ô tô BKS 36A- 552.58 đang đỗ bên lề đường, hậu quả xe ô tô bị hư hỏng, ông Lê Văn L tử vong.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa và các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định pháp y tử thi. Khám nghiệm các dấu vết trên các phương tiện xe ô tô, xe máy, lấy lời khai nhân chứng, trưng cầu giám định phương tiện gây tai nạn.

### **Về hiện trường:**

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông trước L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, đường rộng 14m dành cho phương tiện lưu thông hai chiều, mặt được rải nhựa phẳng.

Lấy góc phía Đông Bắc L làm mốc (ký hiệu A), lấy mép phía nam đường L làm mép chuẩn (ký hiệu B) để tiến hành đo đạc, kết quả như sau:

-Trên mặt đường có vết tỳ trượt màu đen, KT (1,6x0,07)m, vết có chiều từ Tây sang Đông ngay trên làn đường bên phải (hướng đi thành phố S), đầu vết cách điểm mốc là 11,2m, cách mép chuẩn là 3 m, cuối vết cách mép chuẩn 2,7m (ký hiệu V1).

-Trên mặt đường có đám dị vật nhựa KT (1x0,3)m, cách mép chuẩn là 2,2m (ký hiệu V2).

-Trên mặt đường bên phải (đường đi thành phố S) có vết tỳ trượt không liên tục, không rõ hình, KT (0,01x15,4)m, vết có chiều từ Tây sang Đông, đầu vết cách tâm vết 2 (V2) là 1,5m, cách mép chuẩn là 2,2m, cuối vết tương ứng với vị trí giá đỡ chân trước bên phải xe mô tô BKS 36B4-236.36, cách mép chuẩn là 1,9m (ký hiệu V3).

-Xe mô tô BKS 36B4- 236.36 đổ nghiêng bên phải đầu xe quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc, tâm trục bánh trước cách mép chuẩn 0,9m, tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 1,8m

- Trên mặt đường có đám chất dịch màu nâu (nghi máu) (KT 0,37x0,3)m, tâm đám dịch cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô BKS 36A- 343.51 là 2,2m, cách mép chuẩn 2,9m.

- Xe ô tô BKS 36A-552.58 dừng đỗ sát lề đường, đầu xe quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc, tâm trục bánh sau bên phải cách đầu vết 3 (V3) là 10,7m, cách mép chuẩn 1,65m, tâm trục bánh trước bên phải cách mép chuẩn là 0,3m.

### **Về phương tiện:**

- Đối với xe ô tô BKS 36A- 343.51

Mặt ngoài bên phải biển kiểm sát trước có vết tỳ trượt làm sạch bụi, mòn xước, nứt vỡ nhựa, cong vênh móp méo kim loại không liên tục KT (34x14)cm, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt vết bám dính chất màu đen, màu nâu (dạng sơn, cao su); dị vật màu trắng (dạng vải sợi) vết cao so với mặt đất 34- 48cm.

Mặt ngoài bên phải ốp ga lăng mặt nạ phía trước đầu xe, mặt trên, trước khoảng giữa nắp capo có vết tỳ trượt làm sạch bụi, mòn xước sơn không liên tục KT (70x37)cm, vết có chiều từ trước về sau, hơi chệch từ phải qua trái, từ dưới lên trên, bề mặt vết bám dính chất màu trắng dạng nhựa, nền vết in hình vân vải, vết cao so với mặt đất 64-95cm

Mặt ngoài bên phải Badoxoc trước, cụm đèn pha trước bên phải có vết tỳ trượt làm mòn xước sơn, nứt vỡ nhựa không liên tục KT (53x70)cm, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng sơn, vết cao so với mặt đất 25-90cm, vết này làm nứt vỡ ốp nhựa badoxoc, cụm đèn pha phải trước bên phải.

- Đối với xe mô tô BKS 36B4 - 236.36.

Mặt ngoài ốp nhựa chắn bùn phía sau; Mặt ngoài biển kiểm soát, ốp nhựa màu đỏ vị trí đèn hậu có các vết tỳ trượt làm sạch bụi, mòn xước sơn, nứt vỡ nhựa không liên tục KT (38x20)cm, vết có chiều từ sau về trước, hơi chệch từ dưới lên trên, bề mặt vết bám dính chất màu đỏ, màu đen dạng sơn, nhựa, vết cao so với mặt đất 42-80cm, vết này làm móp méo biển kiểm soát, nứt vỡ chắn bùn ốp nhựa đèn hậu.

Mặt ngoài trước đầu nút tay phanh, tay nắm bên phải, cốt sắt giá đỡ chân trước bên phải có các vết chà trượt, bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá, chiều hướng từ trước về sau.

- Đối với xe ô tô BKS 36A- 552.58.

Mặt ngoài khoảng giữa Badoxoc trước, phần trước nắp Capo có vết tỳ trượt làm mòn xước sơn, móp méo nhựa và kim loại không liên tục KT (83x22)cm, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt vết bám dính chất màu trắng dạng bột đá, vết cao so với mặt đất 15-98cm

Mặt ngoài bên trái Badoxoc sau, bên trái nắp cốp, cụm đèn pha phía sau bên trái có vết tỳ trượt làm sạch bụi, mòn xước sơn, nứt vỡ nhựa, móp méo kim loại không liên tục không rõ hình KT (70x650)cm vết có chiều từ sau về trước, hơi chệch từ phải qua trái, bề mặt vết bám dính chất màu đỏ dạng sơn, nền vết in hình vân vải, vết cao so với mặt đất 24- 90cm.

Tại thông báo kết quả khám nghiệm phương tiện ngày 03/12/2020 Đội Khoa học hình sự - Công an thành phố Thanh Hóa đánh giá nhận định:

-Tại thời điểm va chạm, các xe có chuyển động cùng chiều (hướng cầu L đi thành phố S), trong đó xe ô tô BKS 36A-343.51 chuyển động phía sau va chạm với xe mô tô BKS 36B4-236.36 đi cùng chiều phía trước tạo thành vết cà trượt trên mặt đường theo hướng Đông -Tây, sau đó xe ô tô BKS 36A-343.51 tiếp tục chuyển động hơi chệch chéo theo hướng Tây Bắc - Đông Nam va chạm với xe ô tô BKS 36A-552.58 đang dừng đỗ bên lề đường, khiến xe ô tô 36A-552.58 tịnh tiến về phía trước va chạm cột đèn chiếu sáng.

### **Về khám nghiệm tử thi.**

Kết luận:

- Các vết xây xước da, rách da sung nề tại mặt, vai bụng, tay trái.
- Tụ máu tổ chức dưới da, cơ vùng ngực, bụng.
- Dịch máu không đông lẫn thức ăn tại khoang ngực, ổ bụng.
- Tụ, ngấm máu tại: phổi, tim.
- Rách cơ hoành, vỡ gan, vỡ lách, vỡ dạ dày.
- Gãy 1/3 trên xương cánh tay phải.
- Gãy 1/3 giữa thân xương ức.
- Gãy cung trước, cung bên xương sườn số 2,3,4,5,6,7,8 hai bên.

Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, ngày 28/01/2021, Lê Phạm H đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân 250 triệu đồng, đại diện gia đình là anh Lê Văn Đ (con trai nạn nhân) đã nhận đủ và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lê Phạm H.

Đối với xe ô tô BKS 36A-552.58, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu định giá và bồi thường, hai bên tự thỏa thuận.

Đối với xe ô tô BKS 36A-343.51 đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Văn N.

Tại cáo trạng số 120/CTr-VKS ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Phạm H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Bị cáo H mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 14h10' ngày 30/11/2020, Lê Phạm H (có giấy phép lái xe hạng B2), điều khiển xe ô tô BKS 36A -343.51 ( xe của ông Lê Văn N- bố đẻ bị cáo) đi trên Quốc lộ 45, theo hướng Tây - Đông, khi đến trước L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã đâm vào xe mô tô BKS 36B4 - 236.36 do ông Lê Văn L điều khiển đi cùng chiều phía trước (hướng cầu L đi thành phố S) gây tai nạn, hậu quả ông Lê Văn L tử vong. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, tử thi, cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Phạm H đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hiện nay, tình trạng vi phạm Luật giao thông đường bộ xảy ra phổ biến, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức, chủ quan của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Trong vụ án này, lỗi thuộc về bị cáo Lê Phạm H. Bị cáo H thừa nhận đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn nên đã đâm vào xe mô tô BKS 36B4-236.36 do ông Lê Văn L điều khiển cùng chiều phía trước gây tai nạn, hậu quả ông Lê Văn L tử vong, vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ và điểm a khoản 2 Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy

chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người không có tiền án, tiền sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại (là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự); gia đình người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục phòng ngừa chung.

[5]. Về dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong về phần dân sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ vào:** Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lê Phạm H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**Xử phạt:** Bị cáo Lê Phạm H: 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bị cáo H cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.*

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Về trách nhiệm dân sự:** Đã thỏa thuận xong.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc ngày niêm yết) bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hồ Thị Minh Hạnh**